

Số: 392 /TM-BVĐK

Bình Dương, ngày 10 tháng 12 năm 2024

THƯ MỜI

Về việc mời thực hiện Gói thầu số 1: Dịch vụ tư vấn đấu thầu làm bên mời thầu cho Gói thầu số 3: Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025
thuộc dự toán mua sắm: Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng CICON
(Địa chỉ: Số 126 Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

Căn cứ Quyết định số 1082/QĐ-BVĐK ngày 10/12/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt dự toán Gói thầu: “Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025”;

Căn cứ Quyết định số 1083/QĐ-BVĐK ngày 10/12/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm Gói thầu: “Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025”.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương đã đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và đang cần đơn vị tư vấn lựa chọn nhà thầu thuộc dự toán mua sắm: Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025: Dịch vụ tư vấn đấu thầu làm bên mời thầu cho Gói thầu số 3: Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025), theo quy định của Luật đấu thầu, như sau:

- Tên dự toán mua sắm: Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025;

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025;

- Giá Gói thầu số 3: 1.413.140.340 đồng (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm mười ba triệu một trăm bốn mươi nghìn ba trăm bốn mươi đồng);

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi; trong nước, qua mạng;

- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024 – 2025;

- Phương thức tổ chức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh kính mời Quý Công ty có nhu cầu tham gia thực hiện công tác tư vấn lựa chọn nhà thầu thuộc dự toán mua sắm: Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025: (Dịch vụ tư vấn đấu thầu làm bên mời thầu cho Gói thầu số 3: Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025), cung cấp hồ sơ theo những nội dung dưới đây:

1. Hồ sơ năng lực.
2. Đơn nhận thầu.
3. Thời gian nhận hồ sơ: 03 ngày kể từ ngày đăng thông báo. (Trong giờ hành chính, không kể thứ 7, chủ nhật và ngày nghỉ theo quy định).
4. Hồ sơ và bảng báo giá xin gửi về:
 - Phòng Hành chính Quản trị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương. (Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).
 - Địa chỉ: Số 5 Đường Phạm Ngọc Thạch, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
 - Số điện thoại liên hệ: 0274 3872269.

Thông báo này được đăng tải trên Website chính thức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương; Website: benhvienbinhduong.org.vn.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương rất mong nhận được sự quan tâm của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD;
- Tổ Tư vấn;
- Trang Fanpage BV;
- Phòng QLCL (Hỗ trợ đăng tải);
- Lưu: VT, P.HCQT.


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Ngọc Long

PHỤ LỤC

Danh mục hàng hóa mua sắm Gói thầu số 3: Thay thế mực in, bảo trì thay thế linh kiện máy in, máy photocopy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024-2025

(Kèm theo Thư mời số 382 /TM-BVĐK ngày 10 tháng 12 năm 2024)

STT	MẶT HÀNG	QUY CÁCH - CHỨNG LOẠI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VAT)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1	Bơm mực máy in (Hp, Canon)	Nạp đủ $\geq 140\text{g/bình}$, mực nạp có nhãn mác rõ ràng. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực	Chai	2.215	116.833	258.785.095
2	Bơm mực máy in Brother	Nạp đủ $\geq 80\text{g/bình}$, mực nạp có nhãn mác rõ ràng. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực	Chai	296	118.833	35.174.568
3	Bơm mực máy in màu	Nạp đủ $\geq 70\text{ml/bình}$, mực nạp có nhãn mác rõ ràng. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực	Chai	328	187.467	61.489.176
4	Mực nạp P225	Mực nạp P225 hoặc tương đương. Nạp đủ $\geq 80\text{g/bình}$, mực nạp có nhãn mác rõ ràng. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực	Bình	733	137.467	100.763.311
5	Hộp mực mới 85A	Hộp mực 85A hoặc tương đương. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực, 02 lần nạp mực đầu không phải thay linh kiện, hàng mới 100%, số lượng trang in với độ phủ $\geq 5\%$ được ≥ 1.500 trang A4/1 hộp	Hộp	3	472.833	1.418.499
6	Hộp mực mới 201DW	Hộp mực 201DW hoặc tương đương. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực, 02 lần nạp mực đầu không phải thay linh kiện, hàng mới 100%, số lượng trang in với độ phủ $\geq 5\%$ được ≥ 2.400 trang A4/1 hộp	Hộp	16	510.833	8.173.328

7	Hộp mực mới 162DW	Hộp mực 162DW hoặc tương đương. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực, 02 lần nạp mực đầu không phải thay linh kiện, hàng mới 100%, số lượng trang in với độ phủ $\geq 5\%$ được ≥ 1.700 trang A4/hộp	Hộp	57	522.500	29.782.500
8	Hộp mực mới 2321	Hộp mực 2321 hoặc tương đương. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực, 02 lần nạp mực đầu không phải thay linh kiện, hàng mới 100%, số lượng trang in với độ phủ $\geq 5\%$ được ≥ 2.600 trang A4/1 hộp	Hộp	10	489.500	4.895.000
9	Hộp mực mới 2900	Hộp mực 2900 hoặc tương đương. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực, 02 lần nạp mực đầu không phải thay linh kiện, hàng mới 100%, số lượng trang in với độ phủ $\geq 5\%$ được ≥ 2.000 trang A4/1 hộp	Hộp	16	500.833	8.013.328
10	Hộp mực mới P225	Hộp mực P225 hoặc tương đương. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực, 02 lần nạp mực đầu không phải thay linh kiện, hàng mới 100%, số lượng trang in với độ phủ $\geq 5\%$ được ≥ 2.200 trang A4/1 hộp	Hộp	55	512.500	28.187.500
11	Hộp mực mới 2055D	Hộp mực 2055D hoặc tương đương. Mực in phải đạt chất lượng bản in rõ nét cho đến khi hết mực, 02 lần nạp mực đầu không phải thay linh kiện, hàng mới 100%, số lượng trang in với độ phủ $\geq 5\%$ được ≥ 2.300 trang A4/1 hộp	Hộp	5	510.833	2.554.165
12	Cụm drum mới 2321	Cụm drum mới sử dụng cho máy Brother 2321d/ 2366dw/ 2361dn/ 2701d/ 2701dw	Cái	3	921.667	2.765.001
13	Cụm drum mới P225	Cụm drum mới sử dụng cho máy Fuji Xerox P225d/ P225 d/ 225d/ M225dw M225z M265z...	Cái	31	853.333	26.453.323

14	Đầu phun L1110	Đầu phun mực in 4 màu sử dụng cho máy in Epson L1110. Vệ sinh toàn bộ máy in. Bảo hành: 1 đổi 1	Cái	3	2.567.167	7.701.501
15	Đầu phun L3110	Đầu phun mực in 4 màu sử dụng cho máy in Epson L3110. Vệ sinh toàn bộ máy in. Bảo hành: 1 đổi 1	Cái	5	2.540.000	12.700.000
16	Main formatter 201DW	Main formatter sử dụng cho máy in Hp M201DW	Cái	3	2.020.667	6.062.001
17	Main formatter 2055D	Main formatter sử dụng cho máy in Hp LaserJet 2055D	Cái	3	1.329.000	3.987.000
18	Main nguồn 2055D	Main nguồn sử dụng cho máy in Hp LaserJet 2055D	Cái	5	990.667	4.953.335
19	Reset mực màu L1110	Phần mềm (key) Reset máy in Epson L1110 khi tràn bộ nhớ	Cái	5	352.000	1.760.000
20	Reset mực màu L120	Phần mềm (key) Reset máy in Epson L120 khi tràn bộ nhớ	Cái	3	352.000	1.056.000
21	Reset mực màu L3110	Phần mềm (key) Reset máy in Epson L3110 khi tràn bộ nhớ	Cái	16	352.000	5.632.000
22	Sửa kẹt giấy (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Vệ sinh toàn bộ nội thất máy-sửa lỗi kẹt giấy	Cái	16	231.000	3.696.000
23	Thay bao lụa (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Bao lụa sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	187	234.167	43.789.229
24	Thay con lăn (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Con lăn dùng nạp giấy sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	16	257.500	4.120.000
25	Thay cụm sấy (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Sấy khả năng chịu nhiệt và độ bền cao, là hàng mới 100% sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	31	838.333	25.988.323

26	Thay drum (Hp, Canon)	Drum sử dụng cho mực Laser, là hàng mới 100% sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	733	147.067	107.800.111
27	Thay drum 17A	Drum 17A hoặc tương đương. Drum sử dụng cho mực Laser, là hàng mới 100% sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	94	103.733	9.750.902
28	Thay drum 2321	Drum 2321 hoặc tương đương. Drum sử dụng cho mực Laser, là hàng mới 100%, sử dụng cho máy in Drum Brother 2321D/2385	Cái	16	299.833	4.797.328
29	Thay drum Brother	Drum sử dụng cho mực Laser, là hàng mới 100%, sử dụng với máy in Drum 1010. HL 1110, 1111, 1201, 1211; MFC 1810, 1811, 1815, 1616, 1601, 1035, 1901; DCP 1510, 1511	Cái	31	214.333	6.644.323
30	Thay drum P225	Drum P225 hoặc tương đương. Drum sử dụng cho mực Laser, là hàng mới 100%, sử dụng cho máy in Drum Fuji Xerox P225d/ P225 d/ 225d/ M225dw/ M225z/ M265z...	Cái	78	247.667	19.318.026
31	Thay gạt (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Gạt mực là hàng mới 100% sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	234	83.733	19.593.522
32	Thay gạt 17A	Gạt mực 17A hoặc tương đương. Gạt mực sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	16	87.067	1.393.072

33	Thay hộp quang (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Hộp quang sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	16	1.013.667	16.218.672
34	Thay nhông (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Nhông sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	49	309.833	15.181.817
35	Thay quả đảo (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Quả đảo lấy giấy sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	16	234.833	3.757.328
36	Thay rulo (Hp, Canon, Brother)	Rulo ép sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	187	293.167	54.822.229
37	Thay trục sặc (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Trục sặc sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	62	82.067	5.088.154
38	Thay trục sặc 17A	Trục sặc 17A hoặc tương đương sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	16	83.733	1.339.728
39	Thay trục từ (Hp, Canon, Fuji, Brother)	Trục từ sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	125	100.400	12.550.000
40	Thay trục từ 17A	Trục từ 17A hoặc tương đương sử dụng cho máy in HP: 2055D, 2035, 1020, m201dw, 1102, pro400... Canon: 2900, 6200D, 6000, 162dw, MF3010...	Cái	47	110.400	5.188.800
41	Mực máy photocopy Hp E731 DN	Sử dụng cho máy Photocopy Hp E731 DN	Hộp	18	1.016.667	18.300.006
42	Mực máy photocopy Ricoh	Sử dụng cho máy Photocopy Ricoh MP4002	Hộp	12	753.000	9.036.000

